

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 167/2022/HS-ST

Ngày 22 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Trần Thanh Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình và ông Trần Hoàng Liên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 157/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Thanh S, sinh năm 1992 tại Quảng Bình.

Nơi cư trú: Thôn PT, xã MS, huyện NS, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn Lợi và bà Trần Thị Xinh; có vợ Phan Thị Thúy Trang và 01 người con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Hoài V, sinh năm 1994 tại Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT: Thôn M, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nơi tạm trú: Thôn B, xã BS, huyện TB, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Chăn nuôi; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn N và bà Đỗ Thị H. Có vợ bà Lê Thị Hải Y và 01 người con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Anh T, sinh năm 1989 tại Quảng Trị.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã H, huyện HL, tỉnh Quảng Trị. Nơi tạm trú: Khu phố 04, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Đ và bà Nguyễn Thị A. Có vợ bà Nguyễn Thị H và 01 người con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

4. Trần Đăng Th, sinh năm 1991 tại Thừa Thiên Huế.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã H, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi tạm trú: Thôn L, xã A, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Nhân viên bán hàng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Đăng V và bà Đặng Thị D. Có vợ bà Võ Thị N và 02 người con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 ngày 22/6/2022, Trần Thanh S, Lê Hoài V, Nguyễn Anh T và Trần Đăng Th gặp nhau uống cà phê tại quán cà phê Xuân Trang, thuộc khu phố 5, phường PH, TP. P và cùng nhau đồng ý tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi Bầu Cua được thua bằng tiền. Các bị cáo đã sử dụng một điện thoại di động hiệu VIVO của Lê Hoài V, tải ứng dụng “Bầu cua 2022” để đánh bạc. Hình thức đánh bạc cụ thể như sau:

Trong số 04 người chơi thì mỗi người sẽ làm cái khoảng 10 lượt thì đổi cho người khác. Ba người chơi còn lại sẽ đặt cược một hình vật trong số 6 hình vật (Bầu, Cua, Tôm, Cá, Gà, Nai) bằng tiền. Số tiền đặt cược mỗi lần từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Các bị cáo đã đánh bạc từ khoảng 12 giờ 00 ngày 22/6/2022, đến 13 giờ 20 cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc số tiền là 21.550.000 đồng. Trong đó của: Trần Thanh Sang số tiền 4.100.000 đồng, Lê Hoài V số tiền 5.900.000 đồng, Nguyễn Anh T số tiền 10.250.000 đồng, Trần Đăng Th số tiền 1.300.000 đồng và một điện thoại di động hiệu VIVO, màu đen dùng để đánh bạc.

Ngoài ra lực lượng Công an còn tạm giữ: trên người của Trần Thanh S số tiền là 8.000.000 đồng, của Trần Đăng Th số tiền 2.130.000 đồng, 03 điện thoại di động và 01 xe mô tô biển số 74F1-017.19. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra xác định một số tài sản, phương tiện không liên quan đến vụ án nên đã trao trả lại cho các chủ sở, cụ thể: Trả lại cho Trần Thanh S số tiền: 8.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung S10, màu trắng. Trả lại cho Trần Đăng Th số tiền: 2.130.000 đồng và 01 điện thoại di

động hiệu IPHONE 12, màu đen. Trả lại cho Nguyễn Anh T: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 11 Pro, màu vàng và 01 xe mô tô biển số 74F1-017.19.

Cáo trạng số: 137/CT-VKSPR ngày 28/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố các bị cáo Trần Thanh S, Lê Hoài V, Nguyễn Anh T, Trần Đăng Th về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i (phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng); điểm s (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải), khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Các bị cáo Trần Thanh S, Lê Hoài V, Nguyễn Anh T, Trần Đăng Th từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

Biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước đối với: Số tiền: 21.550.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu đen của Lê Hoài V, đây là tiền và công cụ của các bị cáo dùng để đánh bạc.

Các bị cáo không tranh luận.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, rất hối hận, mong HĐXX xem xét cho các bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ, ngày 22/6/2022, tại quán cà phê Xuân Trang thuộc Khu phố 5, phường Phũ Hà, thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, Trần Thanh S, Lê Hoài V, Nguyễn Anh T, Trần Đăng Th đã đánh bạc bằng hình thức xóc bầu

cua (trên điện thoại) ăn thua bằng tiền, với tổng số tiền đánh bạc là 21.550.000 đồng. Cáo trạng số: 137/CT-VKSPR ngày 28/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo đều đã trưởng thành, đủ nhận thức về việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương nên phải xử phạt các bị cáo mức án phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả mà hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ giữa các bị cáo. Các bị cáo Trần Thanh S, Lê Hoài V, Nguyễn Anh T, Trần Đăng Th cùng nhau chơi xóc bầu cua ăn thua bằng tiền với tổng số tiền đánh bạc 21.550.000 đồng. Trong đó: Trần Thanh Sang số tiền 4.100.000 đồng, Lê Hoài V số tiền 5.900.000 đồng, Nguyễn Anh T số tiền 10.250.000 đồng, Trần Đăng Th số tiền 1.300.000 đồng. Do đó, bị cáo Tiến phải chịu mức án cao nhất rồi đến các bị cáo Văn, Sang, Thọ.

[5] Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét thấy, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự đồng thời áp dụng thêm hình phạt bổ sung để răn đe, giáo dục các bị cáo.

[7] Đối với chủ quán cà phê Xuân Trang là bà Phan Thị Ánh X, sinh năm 1967, trú tại khu phố 7, phường TT, TP. P, quá trình điều tra xác định, bà X không biết các bị cáo đánh bạc. Vì vậy, Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà X là có căn cứ.

[8] Về biện pháp tư pháp:

[8.1] Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho Trần Thanh S số tiền: 8.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung S10, màu trắng; Trả lại cho Trần Đăng Th số tiền: 2.130.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 12, màu đen; Trả lại cho Nguyễn Anh T: 01 điện thoại di động hiệu IPHONE 11 Pro, màu vàng và 01 xe mô tô biển số 74F1-017.19. Đây là các tài sản không sử dụng vào việc đánh bạc nên trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ.

[8.2] Đối với số tiền: 21.550.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu VIVO, màu đen của Lê Hoài V là tiền và công cụ các bị cáo dùng để đánh bạc nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ nên chấp nhận.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; Điều i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Thanh S, Lê Hoài V, Nguyễn Anh T, Trần Đăng Th phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh S 10 (mười) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20 (hai mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 22-11-2022).

Giao bị cáo Trần Thanh S cho Ủy ban nhân dân xã MS, huyện NS, tỉnh Ninh Thuận là nơi bị cáo đang cư trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Thanh S số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

1.2 Xử phạt: Bị cáo Lê Hoài V 11 (mười một) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 22 (hai mươi hai) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 22-11-2022).

Giao bị cáo Lê Hoài V cho Ủy ban nhân dân xã BS, huyện TB, tỉnh Ninh Thuận là nơi bị cáo đang cư trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bị cáo Lê Hoài V số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

1.3 Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Anh T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 22-11-2022).

Giao bị cáo Nguyễn Anh T cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận là nơi bị cáo đang cư trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Tiến số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

1.4 Xử phạt: Bị cáo Trần Đăng Th 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án (ngày 22-11-2022).

Giao bị cáo Trần Đăng Th cho Ủy ban nhân dân xã AH, huyện NP, tỉnh Ninh Thuận là nơi bị cáo đang cư trú quản lý, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Đăng Th số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự;

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 21.550.000 đồng (Hai mươi một triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu đen, đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03-11-2022 giữa Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- Tháp Chàm và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm và theo Ủy nhiệm chi ngày 04-11-2022 tại Kho bạc nhà nước tỉnh Ninh Thuận giữa Công an thành phố Phan Rang- Tháp Chàm và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang- Tháp Chàm).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Thanh S, Lê Hoài V, Nguyễn Anh T, Trần Đăng Th, mỗi người phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm; có mặt các bị cáo; quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

(Đã giải thích chế độ án treo cho các bị cáo).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND Tp. PR-TC;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- CQĐT Công an Tp. PR-TC;
- CQTHAHS Công an Tp. PR-TC;
- TTG Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Chi cục THADS Tp. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Trần Thanh Thư